

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Châu Thành, ngày 01 tháng 12 năm 2022

Số: 306/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 517/2022/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

1. Chị **Lê Thị L**, sinh năm: 1990,

Địa chỉ: Ấp Ấu, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

2. Anh **Liêu Minh Tr**, sinh năm: 1989,

Địa chỉ: Số 47 khu phố C, thị trấn D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Lê Thị L và anh Liêu Minh Tr trình bày:

Vợ chồng anh, chị tự nguyện kết hôn vào năm 2016. Anh, chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 05 tháng 9 năm 2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng nửa năm đầu sau khi kết hôn, mặc dù có những bất đồng nhưng không đáng kể, sau đó cho đến khoảng đầu năm 2017 thì vợ chồng anh, chị bắt đầu xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ, chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không phù hợp. Vợ chồng anh, chị đã ly thân kể từ khoảng đầu năm 2020 cho đến nay. Từ khi ly thân, cả hai không còn quan

tâm đến nhau. Nay anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn. Từ những căn cứ nêu trên, có cơ sở xác định tình trạng cuộc sống hôn nhân của vợ, chồng chị L và anh Tr mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, không thể hàn gắn và hòa hợp trở lại, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị L, anh Tr là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Chị L, anh Tr không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau khi ly hôn.

Về con chung: Chị L, anh Tr khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị L, anh Tr thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị L, anh Tr khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Liêu Minh Tr thuận tình ly hôn. Ghi nhận chị L và anh Tr không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Chị L, anh Tr khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị L, anh Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị L, anh Tr khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị L và anh Liêu Minh Tr phải nộp lệ phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010604, ngày 18/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chị Lê Thị L và anh Liêu Minh Tr đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND thị trấn Châu Thành, huyện Châu

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ TÊN VÀ ĐÓNG DẤU)

Thành;

- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Thị Mỹ Hạnh